TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 190/2018/QĐST-HNGĐ	*Mỏ Cày Nam, ngày 26 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 261/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm: 1989.

ĐKTT: Số 203 (33/15) đường L, tổ 18, khu phố 4, thị trấn H, huyện N, tỉnh Tây Ninh.

Chỗ ở hiện nay: Số 208/1 đường HB, phường HT, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Mạnh Q**, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Số 163/2, khu phố 5, thị trấn N, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Ngọc T và anh Nguyễn Mạnh Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Ngọc T và anh Nguyễn Mạnh Q không có con chung.

- *Về tài sản chung:* Chị Nguyễn Ngọc T và anh Nguyễn Mạnh Q không có tài sản chung.

- *Về nợ chung:* Chị Nguyễn Ngọc T và anh Nguyễn Mạnh Q không có nợ chung.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Chị Nguyễn Ngọc T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng khấu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0018727 ngày 02 tháng 7 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện M. Chị Nguyễn Ngọc T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND thị trấn N;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Dân